**Mẫu quyết định số 05**

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN (1) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: ..../QĐ-NPNL | *(2) ……, ngày.... tháng.... năm ……* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Nộp tiền phạt nhiều lần\***

**THẨM QUYỀN BAN HÀNH (3)**

*Căn cứ Điều 79 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);*

*Căn cứ Quyết định số: …/QĐ-XPHC ngày ……/……/……… xử phạt vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số: …/QĐ-GQXP ngày ……/……/………về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (nếu có);*

*Xét Đơn đề nghị nộp tiền phạt nhiều lần ngày ……/……/………của <ông (bà)/tổ chức>(\*) (4) …………………………………………………………………………… được (5)……………………………………………………………………………………………xác nhận.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Cho phép nộp tiền phạt nhiều lần theo Quyết định số: …/QĐ-XPHC đối với *<ông (bà)/tổ chức>*(\*) có tên sau đây:

*<Họ và tên>*(\*): Giới tính: ………………

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../…………………… Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện tại:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: ;

ngày cấp: ……/……/………; nơi cấp:

*<Tên của tổ chức>*(\*):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:……………………..; ngày cấp:……/……/………; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật:(6) Giới tính: ………………..

Chức danh: (7)

2. Thời hạn nộp tiền phạt nhiều lần là: (8) .... tháng, kể từ ngày Quyết định số: ..../QĐ-XPHC có hiệu lực.

a) Số tiền nộp phạt lần thứ nhất là: (9)

(Bằng chữ: );

b) Số tiền nộp phạt lần thứ hai là: (10)

(Bằng chữ: );

c) Số tiền nộp phạt lần thứ ba (nếu có) là:(10)

(Bằng chữ: ).

3. *<Ông (bà)/tổ chức>*(\*) (4)

được nhận lại (11)

sau khi nộp tiền phạt lần đầu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) (12) ………………………………………………… là *<cá nhân/người đại diện của tổ chức>*(\*) được nộp tiền phạt nhiều lần có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) *<Ông (bà)/Tổ chức>*(\*) được nộp tiền phạt nhiều lần có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này.

Hết thời hạn nộp tiền phạt nhiều lần quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này, *<ông (bà)/tổ chức>*(\*) (4) …………………………………………………………………… không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

b) *<Ông (bà)/tổ chức>*(\*) (14) ………………………………………………………………… có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho (13) để tổ chức thực hiện.

3. Gửi cho (14) để biết và phối hợp thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3;  - Lưu: Hồ sơ. | **CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ** (15) *(Ký đóng dấu (nếu có); ghi rõ họ và tên)* |

***<In ở mặt sau>***(\*\*) Quyết định đã giao trực tiếp cho *<cá nhân/người đại diện của tổ chức>(\*)* được nộp tiền phạt nhiều lần vào hồi.... giờ .... phút, ngày ……/……/………

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH** *(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Mẫu này được sử dụng để ra Quyết định nộp tiền phạt nhiều lần quy định tại Điều 79 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020),

(\*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(\*\*) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức được nộp tiền phạt nhiều lần.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định nộp tiền phạt nhiều lần theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị xử phạt.

(5) Ghi tên của cơ quan/tổ chức đã thực hiện việc xác nhận.

(6) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(8) Ghi cụ thể thời hạn nộp tiền phạt nhiều lần phù hợp với điều kiện thực tế nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày Quyết định xử phạt vi phạm hành chính có hiệu lực.

(9) Ghi cụ thể số tiền nộp phạt lần thứ nhất (tối thiểu là 40% tổng số tiền phạt).

(10) Ghi cụ thể số tiền nộp phạt lần thứ hai hoặc lần thứ ba.

(11) Ghi cụ thể tên, chủng loại của tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã tạm giữ theo quy định tại Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính được trả lại.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức được nộp tiền phạt nhiều lần.

(13) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(14) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có).

(15) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.